

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2018/HS-ST

Ngày: 21/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị Liên

2. Bà Vũ Thị Minh Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Đinh Văn Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Bùi Văn Q, sinh năm 1992; Tại: Xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn M, Xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn C (đã chết) và bà Bùi Thị Th; chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 03/02/2018 đến ngày 06/02/2018 chuyển tạm giam cho đến nay; Có mặt.

2/ Đinh Xuân T, sinh năm 1990; Tại: Xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn M, Xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Xuân T và bà Bùi Thị H; có vợ là Đinh Thị Th (đã ly hôn) và có 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 03/02/2018 đến ngày 06/02/2018 chuyển tạm giam cho đến nay; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h00 ngày 03/02/2018 Bùi Văn Q gọi điện thoại cho Đinh Xuân T là bạn cùng xã hỏi mượn xe máy để đi mua ma túy về cùng sử dụng. T đồng ý và đi xe máy BKS 36H6-7656 từ chỗ làm về, Q bảo T chở Q xuống huyện H mua ma túy. T điều khiển xe máy chở Q đến khu vực nhà máy thuốc lá thuộc thị trấn T, Q bảo T dừng xe lại và đứng chờ còn Q đi xe máy vào một đường nhỏ cạnh nhà máy thuốc lá, đi tiếp khoảng 500m thì gặp một người nam thanh niên khoảng 30 tuổi (Q không biết tên và địa chỉ) Q hỏi mua ma túy và được người nam thanh niên này bán cho một gói ma túy với giá 400.000đ. Q bỏ gói ma túy vừa mua vào ống tay áo bên phải Q đang mặc rồi điều khiển xe máy ra chỗ T đứng chờ. Gặp T, Q giao xe cho T điều khiển chở Q về theo đường cũ. Khi T chở Q về đến đường liên xã Ninh-Tân thuộc thôn N, xã H, huyện H thì bị lực lượng Công an tiến hành dừng xe để kiểm tra, phát hiện thu giữ gói ma túy trong ống tay áo bên phải của Q đang mặc.

Vật chứng thu giữ là 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilong màu đỏ, bên trong là lớp giấy trắng, trong cùng chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn; kiểm tra người T và xe máy BKS 36H6-7656 không phát hiện và thu giữ gì thêm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hà Trung lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định số 446/MT-PC54 ngày 06/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có trọng lượng là: 0,305gam loại Herôin.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 09/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Bùi Văn Q và Đinh Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 (khoản 2 đối với T) Điều 51, Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Bùi Văn Q từ 24 tháng đến 27 tháng tù; Xử phạt Đinh Xuân T từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là Hêrôin là mẫu vật còn lại sau giám định và không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Q và Đinh Xuân T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của người làm chứng, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14h00 ngày 03/02/2018 Bùi Văn Q rủ Đinh Xuân T đi mua ma túy để sử dụng. Sau khi mua được ma túy cả hai quay về đến thôn N, xã H, huyện H thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Gói ma túy có trọng lượng 0,305gam loại Heroin. Như vậy hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ phép chất ma túy của Q và T đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, hành vi đó là rất nghiêm trọng, mang tính nguy hiểm cao cho xã hội. Các bị cáo phải biết rằng ma túy là hiểm họa, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an xã hội. Căn cứ vào hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và nhằm cảnh tỉnh răn đe phòng ngừa những kẻ có ý đồ phạm tội như các bị cáo. Nên cần xử cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục là cần thiết.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Là vụ án có hai bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng tham gia một thời

điểm. Q là người khởi xướng, người có tiền và trực tiếp mua ma túy nên có vai trò cao hơn T, do vậy mức hình phạt cũng cao hơn.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đối với T có bố là thương binh hạng 3/4. Nên cần áp dụng điểm s khoản 1 (khoản 2 đối với T) Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, số lượng chất ma túy tàng trữ không lớn và không nhằm mục đích kiếm lời. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số Heroin (vật chứng còn lại sau giám định) thu được của các bị cáo là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 36H6-7656 mà các bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy là của ông Đinh Xuân T là bố đẻ T. Việc T dùng xe máy chở Q đi mua ma túy ông T không biết nên Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung đã tiến trả lại xe cho ông T là hoàn toàn chính xác.

[7]. Đối với người thanh niên bán ma túy cho các bị cáo, do các bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[8]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Q và Đinh Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Q: 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 03/02/2018.

1.2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Xuân T: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ: 03/02/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ số Heroin còn lại sau giám định có trong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

(Hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hà Trung theo biên bản giao nhận ngày 29/5/2018).

3. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Bùi Văn Q và Đinh Xuân T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Công an huyện Hà Trung;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hoàng Ngọc Tuấn

